TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK R'LẤP** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2023/DS- ST
Ngày: 24- 3-2023
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP TỈNH ĐẮK NÔNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Quy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Như Tạ.

2. Bà Phan Thị Huệ.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Đoàn Thị Vân - Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông tham gia phiên tòa*:** Ông Lê Minh Giáp - Kiểm sát viên.

Ngày 24/3/2023, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ sự thụ lý số: 136/2022/TLST-DS ngày 25/10/2022 về việc:*"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2023/QĐXXST-DS ngày 03/3/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Văn Thị N, sinh năm 1974.
Địa chỉ: Thôn 16, xã Đắk S, huyện Đắk R'L, tỉnh Đắk Nông.
Người đại diện theo uỷ quyền: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1991.
Địa chỉ: Thôn 2, xã Đắk H, huyện Đắk G'L, tỉnh Đắk Nông - có mặt
Bị đơn: Ông Trần Văn Th, sinh năm 1974 và bà Ngô Thị Th1, sinh năm 1981.
Cùng địa chỉ: Thôn 16, xã Đắk S, huyện Đắk R'L, tỉnh Đắk Nông - có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nguyên đơn bà Văn Thị N và người đại diện theo uỷ quyền trình bày: Ngày 28/5/2021, bà Văn Thị N có cho ông Trần Văn Th, sinh năm 1974 và bà Ngô Thị Th1, sinh năm 1981, địa chỉ: Thôn 16, xã Đắk Sin, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông vay số tiền 50.000.000 đồng, hai bên có làm giấy vay viết tay, giấy thoả thuận đến hết tháng 12/2021 (âm lịch) sẽ trả nợ vay. Tuy nhiên từ khi vay đến nay mặc dù đã nhiều lần đòi nợ nhưng ông Th, bà Th1 chưa trả số tiền vay trên cho bà N. Bà N đã ly hôn và hiện tại đang sống 1 mình, khoản tiền cho vay này là tài sản riêng của bà N.

Bà N khởi kiện yêu cầu ông Th, bà Th1phải trả số tiền 50.000.000 đồng, ngoài ra không yêu cầu gì thêm.

Theo bị đơn ông Trần Văn Th, bà Ngô Thị Th1 trình bày: Ngày 28/5/2021, ông Th và bà Th1 có vay của bà Văn Thị N, sinh năm 1974, địa chỉ: Thôn 16, xã Đắk S, huyện Đắk R'L, tỉnh Đắk Nông số tiền 50.000.000 đồng, hai bên có làm giấy vay viết tay, nội dung giấy thoả thuận thời hạn trả nợ đến hết tháng 12/2021 (âm lịch) sẽ trả. Tuy nhiên do hoàn cảnh gia đình khó khăn nên chưa trả số tiền trên cho bà N. Bà N đã ly hôn và hiện tại đang sống 1 mình, khoản vay này là tài sản riêng của bà N.

Ông Th, bà Th1 đồng ý trả cho bà Nsố tiền 50.000.000 đồng đã vay nhưng xin trả dần cụ thể mỗi năm trả 5.000.000 đồng, bắt đầu ngày 30/12/2023 cho đến khi trả xong số tiền 50.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, đại diện theo uỷ quyền nguyên đơn yêu cầu ông Trần Văn Th, bà Ngô Thị Th1 phải trả số tiền vay 50.000.000 đồng cho bà Văn Thị N.

Tại phiên toà, bị đơn ông Trần Văn Th, bà Ngô Thị Th1 đồng ý trả nợ cho bà Văn Thị N số tiền 50.000.000 đồng đã vay nhưng xin trả dần cụ thể mỗi năm trả 5.000.000 đồng, bắt đầu ngày 30/12/2023 cho đến khi trả xong số tiền 50.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466 của Bộ luật Dân sự chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Văn Thị N, buộc ông Trần Văn Th và bà Ngô Thị Th1 phải trả cho bà N số tiền 50.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ đơn khởi kiện của bà Văn Thị N yêu cầu ông Trần Văn Th và bà Ngô Thị Th1 phải trả số tiền vay 50.000.000 đồng, đây là quan hệ "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn ông Th, bà Th1 có địa chỉ tại Thôn 16, xã Đắk S, huyện Đắk R'L, tỉnh Đắk Nông. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của Văn Thị N Hội đồng xét xử xét thấy, ngày 28/5/2021, bà Văn Thị N có cho ông Trần Văn Th và bà Ngô Thị Th1 vay số tiền 50.000.000 đồng, hai bên làm giấy vay viết tay, nội dung giấy vay thoả thuận thời hạn trả nợ là hết tháng 12/2021 (âm lịch). Đến hạn trả nợ, mặc dù đã nhiều lần đòi nợ nhưng ông Th, bà Th1 chưa trả nợ số tiền trên. Bà N khởi kiện yêu cầu ông Th, bà Th1 phải trả cho bà N số tiền 50.000.000 đồng.

Ông Trần Văn Th, bà Ngô Thị Th1 thừa nhận ngày 28/5/2021 có vay của bà Văn Thị N số tiền 50.000.000 đồng, do hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên chưa trả được nợ số tiền trên cho bà N. Ông Th, bà Th1 xin trả dần mỗi năm trả 5.000.000 đồng, bắt đầu từ ngày 30/12/2023 cho đến khi trả xong số tiền 50.000.000 đồng nhưng bà N không chấp nhận.

Đây là hợp đồng vay tài sản theo quy định tại 463 của Bộ luật Dân sự và đã phát sinh hiệu lực. Đến hạn trả nợ vay nhưng ông Trần Văn Th và bà Ngô Thị Th1 không thực hiện nghĩa vụ trả tiền là vi phạm thỏa thuận mà hai bên đã ký kết ngày 28/5/2021, được quy định tại Điều 466 của Bộ luật Dân sự, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà N nên bà N khởi kiện yêu cầu ông Th, bà Th1 phải trả nợ số tiền vay 50.000.000 đồng là có căn cứ.

Điều 463 Bộ luật Dân sự quy định:

"Hợp đồng vay tài sản là sự thỏa thuận giữa các bên, theo đó bên cho vay giao tài sản cho bên vay; khi đến hạn trả, bên vay phải hoàn trả cho bên cho vay tài sản cùng loại theo đúng số lượng, chất lượng và chỉ phải trả lãi nếu có thỏa thuận hoặc pháp luật có quy định".

Điều 466 Bộ luật Dân sự quy định:

"1. Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn; nếu tài sản là vật thì phải trả vật cùng loại đúng số lượng, chất lượng, trừ trương hợp có thoả thuận khác".

...

Căn cứ giấy vay tiền ngày 28/5/2021, bà Văn Thị N, ông Trần Văn Th và bà Ngô Thị Th1 đều thừa nhận số tiền vay và cho vay là 50.000.000 đồng, các bên thoả thuận đến hết tháng 12/2021 (âm lịch) sẽ trả nhưng chưa trả. Đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[4]. Từ những phân tích, nhận định trên đây Hội đồng xét xử xét thấy: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Văn Thị N đối với bị đơn ông Trần Văn Th và bà Ngô Thị Th1. Buộc ông Th và bà Th1 phải trả cho bà N số tiền 50.000.000 đồng.

[5]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn ông Trần Văn Th và bà Ngô Thị Th1 phải chịu tiền án phí trên số tiền 50.000.000 đồng x 5% = 2.500.000 đồng theo quy định của pháp luật.

Hoàn trả cho bà Văn Thị N tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[6]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Văn Thị N đối với bị đơn ông Trần Văn Th và bà Ngô Thị Th1.

Buộc ông Trần Văn Th và bà Ngô Thị Th1 phải trả cho bà Văn Thị N số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày người có đơn yêu cầu thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí: Ông Trần Văn Th và bà Ngô Thị Th1 phải nộp 2.500.000đ (hai triệu, năm trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho bà Văn Thị N số tiền 1.250.000đ (một triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004978 ngày 18/10/2022, của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'Lấp;
- Chi cục THADS huyện Đắk R'Lấp;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Đình Quy